TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VĨNH TƯỜNG** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HS-ST
Ngày: 13-01-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH TƯỜNG - TỈNH VĨNH PHÚC

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Trường Sơn

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thái Hòa

2. Ông Đặng Văn Minh

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Hải Yến - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường - tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Tuyết - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2021, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Vũ D, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 99/2020/TLST - HS ngày 20 tháng 11 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 115/2020/QĐXXST - HS ngày 30 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Phùng Văn T, sinh năm 1993; Nơi ĐKHKTT: Xã Tân T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc; Chỗ ở hiện nay: Xã Tân T, huyện V; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phùng Văn Đ sinh năm 1964 và bà Lê Thị H sinh năm 1964; có vợ là Kim Thị D sinh năm 1998; Có 01 con, sinh năm 2017; Tiền án: 01 : Tại bản án số 16/2018/HS-ST ngày 19/3/2018, Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường xử phạt T 01 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", buộc Phùng Văn T phải hoàn trả cho ông Nguyễn Văn T số tiền 1.400.000đ, án phí HSST 200.000đ, án phí dân sự trong vụ án hình sự 300.000đ. T chấp hành xong án phạt tù ngày 06/3/2019; tiền sự: Không. Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/9/2020 đến nay có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: Bà Khổng Thị H, sinh năm 1972. Trú tại: thôn Đ, xã Lũng H, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 11 giờ 20 phút ngày 26/9/2020, Bùi Văn L - sinh năm 1986, trú tại: Thôn Mới, xã Tân T, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc điều khiển 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, không gắn biển kiểm soát đi tìm Phùng Văn T với mục đích rủ T cùng đi trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền tiêu xài, khi đi thì L đem theo 01 chiếc bao tải xác rắn màu trắng gài ở giá đỡ hàng nằm giữa yên xe và đầu xe. Khi L điều khiển xe đến đường liên thôn thuộc địa phận thôn M- xã Tân T thì gặp T đang đi bộ trên đường. Tại đây, L rủ Tcùng đi trộm cắp tài sản bán lấy tiền tiêu xài cá nhân thì T đồng ý. L điều khiển xe mô tô chở Tngồi phía sau đi quanh thôn M- xã Tân T rồi theo đường liên xã đi đến xã Lũng H- huyện V- tỉnh Vĩnh Phúc để tìm nhà nào có tài sản sơ hở thì trộm cắp tài sản. Khi đi đến xưởng làm than của bà Khổng Thị H- sinh năm 1972, trú tại: Thôn Đông- xã Lũng H- huyện V- tỉnh Vĩnh Phúc thì T và L quan sát thấy tại lán để xe bên trong khuân viên xưởng có buộc 01 con chó và không có người trông giữ nên cả hai thống nhất trộm cắp con chó trên. L điều khiển xe mô tô đỗ trước cổng xưởng làm than của bà H rồi xuống xe mở cửa cổng xưởng đi vào trộm cắp con chó còn T đứng cảnh giới bên ngoài cho L vào trộm cắp tài sản. Khi thấy L trộm cắp được con chó đi ra cổng thì T cầm theo 01 chiếc bao tải xác rắn ở giá để hàng phía trước xe đi vào trong sân xưởng rồi mở miệng bao tải để cho L đúc con chó vừa trộm cắp được vào. Sau khi trộm cắp được tài sản thì L điều khiển xe mô tô chở Tngồi phía sau ôm bao tải bên trong có con chó nêu trên đi tìm địa điểm tiêu thụ. Khi đang đi trên đường tỉnh lộ 304 thuộc địa phận thôn M- xã Tân T- huyện V thì bị tổ công tác Công an huyện Vĩnh Tườngĩnh Tường đang làm nhiệm vụ tuần tra phòng chống tội phạm phát hiện thấy nên tiến hành kiểm tra. Cơ quan Công an đã lập biên bản sự việc, thu giữ toàn bộ những vật chứng liên quan nêu trên và triệu tập T, L về trụ sở làm việc.

Ngày 28/9/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Yêu cầu định giá tài sản gửi Hội đồng định giá tài sản huyện V đề nghị định giá tài sản là 01 con chó mà T và L trộm cắp của bà H. Cùng ngày, Hội đồng định giá tài sản huyện Vĩnh Tường đã có Kết luận định giá tài sản số: 122 xác định giá trị của con chó nêu trên là 531.000đ (Năm trăm ba mươi mốt nghìn đồng). Cơ quan điều tra đã thông báo nội dung bản Kết luận định giá tài sản nêu trên cho T, L và bà H thì cả ba người đều nhất trí với nội dung kết luận định giá tài sản, không ai có ý kiến thắc mắc gì.

Ngày 19/10/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 625, trưng cầu Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc để giám định số khung, số máy nguyên thủy của chiếc

xe mô tô mà T và L sử dụng đi trộm cắp tài sản bị tạm giữ trên. Kết quả: Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã có Kết luận giám định số khung, số máy của chiếc xe mô tô gửi giám định đã bị tẩy xoá bằng phương pháp cơ học, qua giám định xác định số nguyên thuỷ là số khung: R…(Vị trí dấu "…" không xác định được nội dung), số máy: 5C6K- 269729.

Đối với Phùng Văn T, ngày 19/3/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường tuyên phạt 01 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", đến ngày thực hiện hành vi phạm tội (ngày 26/9/2020) chưa được xóa án tích nên hành vi trộm cắp tài sản trị giá 531.000đ ngày 26/9/2020 của T đã cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại Cơ quan điều tra, Phùng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi mình trộm cắp con chó của bà Khổng Thị H tại xã Lũng H- huyện V ngày 26/9/2020 như nêu trên. Lời khai của T phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác thu thập được trong quá trình điều tra.

Tại bản Cáo trạng số: 104/CT-VKS-VT ngày 20 tháng 11 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Phùng Văn T về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phùng Văn T phạm tội " Trộm cắp tài sản" . Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Phùng Văn T từ 07 tháng đến 09 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam. Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và dồng thời đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình ăn năn hối cải, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Vĩnh Tường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Tường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định

tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Phùng Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 26/9/2020, tại xưởng làm than của bà Khổng Thị H- sinh năm 1972, trú tại: Thôn Đông- xã Lũng H- huyện V- tỉnh Vĩnh Phúc, Phùng Văn T đã có hành vi trộm cắp tài sản là 01 con chó trị giá 531.000đ của gia đình bà H. Khi đang trên đường đi tiêu thụ thì bị lực lượng công an huyện V phát hiện bắt giữ. Hiện bà H đã nhận lại con chó và không có yêu cầu, đề nghị ai phải bồi thường gì. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai và bản kiểm điểm của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, biên bản sự việc, vật chứng thu giữ được và các tài liệu chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án. Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản 01 con chó có trị giá 531.000đ của bà H chưa đủ định lượng. Tuy nhiên do Phùng Văn T đã có 01 tiền án về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", đến ngày 26/9/2020 chưa được xóa án tích. Do vậy, hành vi trộm cắp tài sản là 01 con chó của Phùng Văn T đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: "*1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá ....dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:*

a) ....;

b) Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 170, 171, 172, 174, 175 và 290 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm;".

[3]. Xét tính chất của vụ án tuy ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ và gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội tại địa phương. Do vậy, cần xử phạt bị cáo nghiêm minh trước pháp luật, tương xứng với hành vi phạm tội của mình gây ra, như vậy mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo và dăn đe những người khác góp phần đấu tranh phòng chống tội phạm.

[4]. Xét về nhân thân của bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, thấy rằng: Bị cáo có nhân thân xấu đã có 01 tiền án về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", đến ngày 26/9/2020 chưa được xóa án tích nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội thể hiện ý thức coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải xử phạt bị cáo tù giam một thời gian nhất định mới đủ điều kiện giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật.

Nhưng trong quá tình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình và tài sản thiệt hại không lớn. Đó là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự. Do vây, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, để bị cáo có cơ hội cải tạo thành công dân tốt có ích cho gia đình thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản gì có giá trị, không có công việc và thu nhập ổn định, nên xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Đối với Bùi Văn L, quá trình điều tra xác định L chưa có tiền án, tiền sự gì nên hành vi trộm cắp tài sản là 01 con chó trị giá 531.000đ của L không cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 BLHS nên căn cứ điểm a khoản 1 Điều 15 Nghị định số 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vự can ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; ngày 28/10/2020, Công an huyện Vĩnh Tường đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với L, hình thức phạt tiền (số tiền 1.500.000đ) là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 con chó (có đặc điểm như biên bản thu giữ) mà T và L trộm cắp của bà H. Quá trình điều tra xác định đây là tài sản hợp pháp của bà Khổng Thị H. Do đó, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bà H con chó theo quy định của pháp luật. Sau khi nhận lại tài sản thì bà H không có yêu cầu đề nghị T và L phải bồi thường gì khác là phù hợp.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại xe Sirius, màu đỏ- đen- trắng, xe không gắn biển kiểm soát, số máy và số khung của xe đã bị trà sát không đọc được là phương tiện mà Tvà L sử dụng đi trộm cắp tài sản. Quá trình điều tra, L khai nhận đây là xe mô tô của L mua của 01 người nam giới không rõ lai lịch, địa chỉ ở ngoài đường gần khu vực ngã 4 thôn Thượng Lạp- xã Tân T- huyện V khoảng cuối năm 2016, khi mua thì xe mô tô không gắn biển kiểm soát xe và không có giấy đăng ký xe. Quá trình xác minh xe mô tô có BKS: 88K1-246.38, chủ xe mang tên Đào Văn H, trú tại: TT Hợp H - huyện T- tỉnh Vĩnh Phúc. Tuy nhiên, H đã đi khỏi địa phương từ cuối năm 2016 đến nay nên cơ quan điều tra vẫn chưa làm việc được với Huấn về nguốc gốc xe mô tô trên. Do vậy, cơ quan điều tra tách ra khỏi hồ sơ vụ án để tiếp tục xác minh làm rõ nguồn gốc xe mô tô, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau là phù hợp.

Đối với 01 chiếc bao tải xác rắn màu trắng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu huỷ.

[8]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phùng Văn T phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Phùng Văn T phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng điều luật và hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173, điểm h, s khoản 1 Điều 51, Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố Tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Phùng Văn T 08 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 28/9/2020.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bao tải xác rắn màu trắng và (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/12/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

3. Án phí: Buộc bị cáo Phùng Văn T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:
- *VKSND huyện Vĩnh Tường;*
- *CA huyện Vĩnh Tường;*
- *THADS huyện Vĩnh Tường;*
- *VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *TAND tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *Trại tạm giam CA tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *Bị cáo; Bị hại;*
- *Lưu HS + VP;*

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Trường Sơn

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN VĨNH TƯỜNG
TỈNH VĨNH PHÚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào 09 hồi giờ 00 phút ngày 06 tháng 11 năm 2019.

Tại: Phòng nghị án Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Phúc.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Kiên Thành

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Viết Khang và Ông Nguyễn Văn Chung.

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 71/2019/HSST ngày 14 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Bùi Văn Tuấn, sinh năm 1973.

Nơi ĐKHKTT: xã Thượng Trưng, huyện V, tỉnh Vĩnh Phúc.

Chỗ ở hiện nay: thị trấn V, huyện V, Vĩnh Phúc.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1/ Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ, trường hợp trả hồ sơ để điều tra bổ sung. ***Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.***

2/ Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đều hợp pháp. ***Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.***

3/ Về tội danh và Điều luật áp dụng: có đầy đủ căn cứ kết tội bị cáo Bùi Văn Tuấn phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. ***Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.***

4/ Về hình phạt: Phạt bị cáo Bùi Văn Tuấn 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam ngày 23/8/2019. Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo Thi hành án. Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt. ***Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.***

5/ Về xử lý vật chứng: Truy thu số tiền 400.000đ của Bùi Văn Tuấn để sung vào Ngân sách nhà nước. Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bao tải xác rắn màu trắng và 01 bao tải xác rắn màu vàng không còn giá trị sử dụng (Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 22/10/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện V). ***Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.***

6/ Về án phí hình sự: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Bùi Văn Tuấn phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm. ***Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.***

6/ Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên huyện V trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. ***Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.***

7/ Quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định. ***Kết quả biểu quyết: 3/3 nhất trí = 100%.***

Nghị án kết thúc vào hồi 09 giờ 20 phút ngày 06 tháng 11 năm 2019.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Chung Nguyễn Viết Khang Nguyễn Kiên Thành

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Viết Khang Nguyễn Văn Chung Nguyễn Kiên Thành